

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SƠN LA  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2020/HS-ST

Ngày: 11-6-2020.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA - TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đặng Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Bùi Thị Bưởi; ông Quàng Văn Khoa;

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà:*** Ông Hoàng Mạnh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 66/2020/HS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/QĐXX ngày 01/6/2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn S,** (*tên gọi khác: không*); sinh ngày 20 tháng 02 năm 1961 tại huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ 4, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Trình độ văn hoá: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Quang S (*đã chết*); con bà Tô Thị Sỡ, sinh năm 1931; Bị cáo có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1969 (*đã ly thân từ năm 2004*); Có 02 con: con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1996; Tiền sự: không; Bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án, cụ thể:

- Ngày 12/3/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn la xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (*Chưa được xóa án tích*);

- Ngày 23/03/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn la xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (*Chưa được xóa án tích*);

- Ngày 28/09/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (*Chưa được xóa án tích*);

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể:

- Ngày 21/11/1990, bị Tòa án nhân thị xã Sơn La (*nay là thành phố Sơn La*) xử phạt 02 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 18 tháng tù về tội

trộm cắp tài sản. Buộc chấp hành án phạt chung là 42 tháng tù giam (*đã được xóa án tích*);

- Ngày 23/4/1996, bị Tòa án nhân thị xã Sơn La (*nay là thành phố Sơn La*) xử phạt 06 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng (*đã được xóa án tích*);

- Ngày 10/7/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 7 năm tù về tội cưỡng đoạt tài sản công dân (*đã được xóa án tích*);

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/03/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:** Ông Lê Văn Chuyên, sinh năm 1975, trú tại: Tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, có mặt;

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Lê Thị Vinh, sinh năm 1972, vắng mặt (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/12/2019, sau khi đi chấp hành án phạt tù tại trại giam Suối Hai, Nguyễn Văn S trở về sống với mẹ đẻ là bà Tô Thị S ở tổ 4, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Quá trình sinh sống, S quan sát thấy ngôi nhà ở tổ 5, phường C, thành phố Sơn La thường xuyên đóng cửa, khóa ngoài và không có người trông coi (*đây là nhà của bà Lê Thị Vinh sinh năm 1962, nơi đăng ký HKTT: Tổ 17, phường C, thành phố Sơn La, sau khi chuyển đi bà Vinh đã giao lại cho em trai là anh Lê Văn Chuyên trông coi, quản lý*).

Ngày 29/02/2020, khi đang ở nhà anh Cà Văn Thường tại bản Nà Lo, xã Chiềng Ngần để giúp anh Thường xây nhà, S đã nảy sinh ý định vào nhà bà Vinh trộm cắp tài sản. Khoảng 21 giờ cùng ngày, S điều khiển xe máy nhãn hiệu SUZUKI Best, màu xanh, biển kiểm soát 29M4-5728 mang theo 01 chiếc kim cộng lực, 01 kim vặn ốc chết, 01 kim điện, 01 tuốc nơ vít đi từ nhà anh Thường đến khu vực gần nhà bà Vinh thuộc tổ 5, phường C, thành phố Sơn La, quan sát thấy nhà bà Vinh khóa cửa ngoài, S ngồi ngoài chờ. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 01/3/2020, quan sát xung quanh thấy có ít người qua lại, S điều khiển xe đến dựng trước cửa nhà ông Nguyễn Văn Xuân (*cạnh nhà bà Vinh*) rồi lấy kim cộng lực mang theo cắt phá ổ khóa cửa vào nhà bà Vinh. Khi vào trong phòng thứ hai của ngôi nhà, S thấy có 02 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Dream để song song cạnh nhau, một chiếc biển kiểm soát 26B1-224.64, chiếc còn lại biển kiểm soát 26B1- 438.16 đều khóa cổ (*là xe của anh Lê Văn Chuyên sinh năm 1975, trú tại tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La*), S lấy chiếc kim cộng lực ra chỗ để xe của mình cất, và mở cốp xe lấy chiếc kim điện phá khóa cổ của chiếc xe biển kiểm soát 26B1-224.64 dắt ra ngoài đi theo đường Lê Duẩn về phía Hà Nội dựng xe ở lề đường (*cách nhà bà Vinh khoảng 50m*) rồi quay lại đóng cửa, lấy ổ khóa móc lại như ban đầu. S cất chiếc kim điện vào trong cốp xe máy biển kiểm soát 29M4-5728, giấu chiếc kim cộng lực ở bụi cây

cỏ ven đường. Sau đó, S điều khiển xe máy BKS 29M4-5728 và dắt xe máy vừa trộm được đi đến nhà của anh Vì Văn Nam, sinh năm 1971, làm nghề sửa chữa xe máy ở bản Nà Hạ 2, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La để nhờ anh Nam đấu điện, khởi động máy cho xe vừa lấy trộm được. Sau khi sửa xong, S gửi xe máy BKS 29M4-5728 lại chỗ anh Nam rồi điều khiển xe máy lấy trộm được đến giúp anh Thường xây nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, S điều khiển xe máy lấy trộm được đi từ nhà anh Thường đi về hướng thành phố Hà Nội để tìm nơi bán xe lấy tiền tiêu xài, do đèn xe bị hỏng nên S vào quán sửa xe của anh Cà Văn Trung sinh năm 1985 tại bản Sắng, xã Mường Bằng, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La để sửa. Khi đang ngồi chờ sửa xe tại quán thì S bị Công an phường Chiềng Sinh - thành phố Sơn La triệu tập về trụ sở làm việc, tại đây Sơn đã khai nhận hành vi lấy trộm chiếc xe máy của anh Chuyền vào rạng sáng ngày 01/3/2020.

Sáng ngày 01/3/2020, sau khi phát hiện bị mất chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream màu nâu, biển kiểm soát 26B-224.64, anh Lê Văn Chuyền đã có đơn trình báo Công an phường C - thành phố Sơn La đề nghị điều tra, làm rõ.

Sau khi tiếp nhận tin báo ngày 02/3/2020 của anh Lê Văn Chuyền, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La và Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Sơn La đã tiến hành kiểm sát việc khám nghiệm hiện trường, thu giữ: 01 ổ khóa bằng kim loại, kích thước 9,5cm x 6,2cm x 2,3cm, thân màu nâu đen, móc khóa màu bạc, trên thân khắc dòng chữ Việt - Tiệp, móc khóa bị cắt rời bên phía cắm chìa khóa.

Quá trình bắt giữ, Cơ quan Công an thu giữ vật chứng gồm: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Dream, màu sơn nâu, số máy 1449937, số khung 149872, biển kiểm soát 26B1-224.64, đã qua sử dụng do Nguyễn Văn S giao nộp và 01 xe máy nhãn hiệu SUZUKI Best, màu xanh, số máy 416-TH109863, số khung BE46B -TH109863, biển kiểm soát 29M4-5728, đã qua sử dụng; 01 kìm bằng kim loại màu bạc-xám, đã qua sử dụng, trên thân kìm có khắc dòng chữ MEINFA, khi gấp lại có kích thước 22,5 x 6 x 2cm; 01 kìm bằng kim loại màu nâu, đã qua sử dụng, khi gấp lại có kích thước 18,5 x 6 x 1,2cm, phần tay nắm bọc nhựa màu đen-hồng có khắc dòng chữ MEINFA; 01 tua vít, đã qua sử dụng, thân bằng kim loại màu bạc-xám dài 13cm, một đầu hai cạnh, một đầu bốn cạnh, tay nắm bằng nhựa màu đen dài 08cm, một đầu có lỗ để cắm thân tua vít, do anh Vì Văn Nam giao nộp.

Ngoài ra còn tạm giữ của bị cáo 01 Giấy chứng minh nhân dân số 050999472 mang tên Nguyễn Văn S do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 10/12/2013.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Văn S, ngày 02/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La tiến hành truy tìm vật chứng đối với 01 chiếc kìm cộng lực dài 80cm, phần đầu bằng kim loại màu trắng xám, phần tay cầm bằng kim loại được sơn tối màu là công cụ S dùng để cắt phá ổ khóa nhà của bà Lê Thị Vinh tại tổ 5, phường C, thành phố Sơn La, kết quả không thu giữ được.

Ngày 03/03/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã ra quyết định số 773/YCĐG – ĐCSHS yêu cầu định giá tài sản đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Dream, màu sơn nâu, số máy 1449937, số khung 149872, biển kiểm soát 26B1-224.64, mua lại và sử dụng từ tháng 12/2013 với giá 17.000.000,đ (mười bảy triệu đồng).

Ngày 05/03/2020, Hội đồng định giá tài sản thành phố Sơn La, kết luận: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Dream, màu sơn nâu, số máy 1449937, số khung 149872, biển kiểm soát 26B1-224.64, mua lại và sử dụng từ tháng 12/2013 có giá tại thời điểm xác định là 14.000.000,đ (mười bốn triệu đồng).

Đối với anh Vi Văn Nam và anh Cà Văn Trung là người đã sửa xe máy HONDA Dream, biển kiểm soát 26B1-224.64 cho Nguyễn Văn S nhưng không biết nguồn gốc chiếc xe trên do S phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không xử lý đối với anh Nam và anh Trung.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream, màu sơn nâu, số máy 1449937, số khung 149872, biển kiểm soát 26B1-224.64, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Lê Văn Chuyền ở tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu SUZUKI Best, màu xanh, số máy 416-TH109863, số khung BE46B-TH109863, biển kiểm soát 29M4-5728, đã qua sử dụng; 01 kim bằng kim loại màu bạc-xám, đã qua sử dụng, trên thân kim có khắc dòng chữ MEINFA, khi gập lại có kích thước 22,5 x 6 x 2cm; 01 kim bằng kim loại màu nâu, đã qua sử dụng, khi gập lại có kích thước trên diện 18,5 x 6 x 1,2cm, phần tay nắm bọc nhựa màu đen-hồng có khắc dòng chữ MEINFA; 01 tua vít, đã qua sử dụng, thân bằng kim loại màu bạc-xám dài 13cm, một đầu hai cạnh, một đầu bốn cạnh, tay nắm bằng nhựa màu đen dài 08cm, một đầu có lỗ để cắm thân tua vít. Quá trình điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Văn S, S sử dụng làm công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra, khi thực hiện khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Công an còn thu giữ 01 chiếc ổ khóa bằng kim loại có kích thước 9,5 x 6,2 x 2,3cm, thân ổ khóa màu nâu đen khắc chữ “Việt –Tiệp”, móc khóa màu bạc bị cắt rời phía cắm chìa.

Vật chứng của vụ án hiện đang nhập kho theo quy định.

Về dân sự: Bị hại anh Lê Văn Chuyền yêu cầu xin lại chiếc xe máy, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Vinh đều không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Sơn bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKSTP ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ tạm giam ngày 02/03/2020. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả anh Lê Văn Chuyên 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream, màu sơn nâu, số máy 1449937, số khung 149872, biển kiểm soát 26B1-224.64, đã qua sử dụng. Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu SUZUKI Best màu xanh, số máy 416-TH109863, số khung BE46B-TH109863, biển kiểm soát 29M4-5728, đã qua sử dụng của bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 kim băng kim loại màu bạc-xám, đã qua sử dụng, trên thân kim có khắc dòng chữ MEINFA, khi gấp lại có kích thước trên diện 22,5 x 6 x 2cm; 01 kim băng kim loại màu nâu, đã qua sử dụng, khi gấp lại có kích thước 18,5 x 6 x 1,2cm, phần tay nắm bọc nhựa màu đen-hồng có khắc dòng chữ MEINFA; 01 tua vít, đã qua sử dụng, thân bằng kim loại màu bạc-xám dài 13cm, một đầu hai cạnh, một đầu bốn cạnh, tay nắm bằng nhựa màu đen dài 08cm, một đầu có lỗ để cắm thân tua vít, 01 chiếc ổ khóa bằng kim loại có kích thước 9,5 x 6,2 x 2,3cm, thân ổ khóa màu nâu đen khắc chữ “*Việt –Tiệp*”, móc khóa màu bạc bị cắt rời phía cắm chìa.

Đề nghị trả bị cáo 01 Giấy chứng minh nhân dân số 050999472 mang tên Nguyễn Văn S do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 10/12/2013.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Văn S nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát đối với các bị cáo tại phiên toà. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào Nghị án, bị cáo có ý kiến xin được hưởng mức án thấp nhất trong khung hình phạt, để nhanh chóng tái hòa nhập cộng đồng, là người làm ăn lương thiện trong xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn la, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 01/3/2020, bị cáo Nguyễn Văn S đã có hành vi lén lút dùng kim động lực phá ổ khóa vào nhà bà Lê Thị Vinh, sau đó lấy kim động lực phá khóa cổ của chiếc xe HONDA Dream biển kiểm soát 26B 1-224.64 là tài sản của anh Lê Văn Chuyên, ngoài ra không lấy trộm tài sản nào khác của bà Lê Thị Vinh. S sau khi chiếm đoạt được chiếc xe đã nhờ anh Vi Văn Nam, anh Cà Văn Trung làm nghề sửa chữa xe máy dầu điện, khởi động máy cho xe vừa lấy trộm được, sau đó tìm nơi bán xe lấy tiền tiêu xài thì bị Công an phát hiện thu giữ vật chứng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp có trị giá là 14.000.000 đồng (*mười bốn triệu đồng*).

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa được xóa án tích tại 03 (*ba*) bản án, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý. Vì vậy cần áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự “*Tái phạm nguy hiểm*” đối với bị cáo như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“ 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 7 năm:

a).....

g) *Tái phạm nguy hiểm.*

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”.

Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo với trị giá tài sản bị chiếm đoạt là không lớn, mục đích chiếm đoạt tài sản của bị cáo là đem bán lấy tiền tiêu xài. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật Nhà nước bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Bị cáo có nhân thân rất xấu, Tòa án xét xử lần này là lần thứ 7, bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do bị cáo tuy khai báo thành khẩn nhưng không ăn năn hối cải, ra tù gần 3 tháng là tiếp tục phạm tội. HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự để lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mới đảm

bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, gia đình bị cáo không có tài sản gì có giá trị, bị cáo không có tài sản riêng.

Đối với anh Vì Văn Nam và anh Cà Văn Trung là người đã sửa xe máy HONDA Dream, biển kiểm soát 26B1-224.64 cho bị cáo Nguyễn Văn S nhưng không biết nguồn gốc chiếc xe trên do Sơn phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không xử lý đối với anh Vì Văn Nam và anh Cà Văn Trung là đúng quy định.

[3] Về vấn đề bồi thường thiệt hại: Chấp nhận người bị hại Lê Văn Chuyên và người liên quan trong vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường.

[4] Về vật chứng vụ án: Đối với tài sản bị cáo chiếm đoạt là chiếc xe HONDA Dream biển kiểm soát 26B 1-224.64 là tài sản của anh Lê Văn Chuyên cần tuyên trả lại cho anh Chuyên; Đối với 01 xe máy nhãn hiệu SUZUKI Best màu xanh, số máy 416-TH109863, số khung BE46B-TH109863, biển kiểm soát 29M4-5728, đã qua sử dụng của bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, cần tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước; Đối với vật chứng bị cáo dùng để tham gia vào việc thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng xét cần tuyên tịch thu tiêu hủy; cần trả cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân số 050999472 mang tên Nguyễn Văn S do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 10/12/2013 do không liên quan trong vụ án, là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội: Trộm cắp tài sản.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 02/03/2020.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên trả anh Lê Văn Chuyên trú tại tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream, màu sơn

nâu, số máy 1449937, số khung 149872, biển kiểm soát 26B1-224.64, không có gương phải, đã qua sử dụng.

- Tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu SUZUKI Best màu xanh, số máy 416-TH109863, số khung BE46B-TH109863, biển kiểm soát 29M4-5728 đã qua sử dụng.

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 kim bằng kim loại màu bạc-xám, đã qua sử dụng, trên thân kim có khắc dòng chữ MEINFÄ, khi gấp lại có kích thước 22,5 x 06 x 2cm, qua sử dụng; 01 kim bằng kim loại màu nâu, đã qua sử dụng, khi gấp lại có kích thước trên diện 18,5 x 06 x 1,2cm, phần tay nắm bọc nhựa màu hồng-đen có khắc dòng chữ MEINFÄ; 01 chiếc tua vít, thân bằng kim loại màu bạc-xám dài 13cm, một đầu hai cạnh, một đầu bốn cạnh, tay nắm bằng nhựa màu đen dài 08cm, một đầu có lỗ để cắm tua vít, đã qua sử dụng; 01 chiếc ổ khóa bằng kim loại có kích thước 9,5 x 6,2 x 2,3cm, thân ổ khóa màu nâu đen khắc chữ “Việt –Tiệp”, móc khóa màu bạc bị cắt rời phía cắm chìa.

- Tuyên trả bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân số 050999472 mang tên Nguyễn Văn S do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 10/12/2013 (*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 6 năm 2020 giữa Công an thành phố và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000<sup>d</sup> (*hai trăm nghìn đồng*).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn S, bị hại Lê Văn Chuyển có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan bà Lê Thị Vinh (*vắng mặt*) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

**Đặng Thị Hương**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Bưởi**

**Quàng Văn Khoa**

**Đặng Thị Hương**